

Số: /KH-UBND

Tân Yên, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện Tân Yên

Thực hiện Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 776/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Chủ tịch UBND huyện Tân Yên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai cụ thể hoá nội dung Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030 trong các cấp, các ngành, Hội Người cao tuổi từ huyện đến cơ sở nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi huyện giai đoạn 2021-2030.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong thực hiện chính sách đối với người cao tuổi nhất là người cao tuổi neo đơn, người cao tuổi khó khăn trong hộ nghèo, cận nghèo, hộ trung bình.

- Phát huy vai trò của người cao tuổi đối với gia đình xã hội trong thực hiện các hoạt động cộng đồng, an sinh xã hội.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, người cao tuổi và toàn xã hội trong thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, xác định đây vừa là trách nhiệm, nghĩa vụ, vừa là đạo lý "*kính lão trọng thọ*" của dân tộc. Trong quá trình thực hiện cần ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi; các tổ chức của người cao tuổi và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi.

- Đẩy mạnh xã hội hoá công tác bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi phù hợp với tiềm năng, thế mạnh, điều kiện kinh tế- xã hội của huyện, xã, thị trấn. Khuyến khích, tạo điều kiện để người cao tuổi tích cực tham gia vào các hoạt động của xã hội, phát huy vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao

tuổi trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Yêu cầu

- Tất cả các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách đối với người cao tuổi, giúp họ sống vui, sống khỏe, sống có ích cho cộng đồng và xã hội.

- Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, Hội Người cao tuổi huyện, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị nhằm cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho lớp người cao tuổi huyện, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

- Các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi phải sát với tình hình thực tế, phù hợp với thực trạng lớp người cao tuổi và nguồn lực của từng địa phương, cơ sở.

- Các cấp, các ngành thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện kế hoạch này theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Phát huy tối đa tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, việc làm, kinh tế, chính trị của huyện, tỉnh và của đất nước phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng; thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của người cao tuổi.

b) Tăng cường sức khỏe về thể chất và tinh thần, phòng chống ngược đãi người cao tuổi; nâng cao chất lượng mạng lưới y tế chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám, chữa bệnh và quản lý các bệnh mãn tính cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thuận lợi để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí.

c) Nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người cao tuổi; hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội hướng tới đảm bảo mức sống tối thiểu cho người cao tuổi; phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc xã hội người cao tuổi, chú trọng người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi thuộc diện nghèo không có người phụng dưỡng, người cao tuổi dân tộc thiểu số; huy động khu vực tư nhân vào tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2022 - 2025

- 30% số hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi;

- 100% số xã, trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút ít nhất 55% người cao tuổi tham gia luyện

tập thể dục, thể thao và trên 12% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ;

- Ít nhất 50% số xã, thị trấn có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia;

- 100% xã, phường, thị trấn có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;

- 99% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; ít nhất 95% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng;

- Trung tâm Y tế huyện dành một số giường bệnh để điều trị người bệnh là người cao tuổi;

- Hằng năm, ít nhất 90% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 70% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội;

- 100% người cao tuổi tâm thần đặc biệt nặng không có điều kiện chăm sóc tại gia đình, đủ điều kiện theo quy định và người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội;

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát;

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật;

- 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu;

- Ít nhất 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi;

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện có chuyên mục về người cao tuổi được phát thanh ít nhất 1 lần/tuần; có trên 50% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

b) Giai đoạn 2026 - 2030

- 50% số hộ người cao tuổi có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi;

- 100% số xã, phường, thị trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% người cao tuổi

tham gia luyện tập thể dục, thể thao, ít nhất 30% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ;

- Ít nhất 90% số xã, phường, thị trấn có Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, bảo đảm 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia;

- 100% xã, phường, thị trấn có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;

- 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; 100% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng;

- Trung tâm Y tế tuyến huyện dành một số giường bệnh để điều trị người bệnh là người cao tuổi;

- Hằng năm, khoảng 95% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 80% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; khoảng 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội;

- 100% người cao tuổi tâm thần đặc biệt nặng không có điều kiện chăm sóc tại gia đình, đủ điều kiện theo quy định và người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội;

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát;

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội hợp theo quy định của pháp luật;

- 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu;

- Ít nhất 70% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi;

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện có chuyên mục về người cao tuổi được phát thanh ít nhất 2 lần/tuần; ít nhất 80% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở Trạm y tế cấp xã, ưu tiên

nhóm người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

b) Phát triển bộ phận lão khoa tại Trung tâm y tế huyện;

c) Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi;

d) Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn, huấn luyện và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

2. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi

- Xây dựng quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi (công lập và ngoài công lập).

- Hỗ trợ đầu tư cho cơ sở trợ giúp xã hội về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quy định. Thực hiện thí điểm mô hình chăm sóc dài hạn đối với người cao tuổi; mô hình nhà xã hội an toàn tại cộng đồng cho người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; thí điểm ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần cho khu vực tư nhân cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

2. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi

a) Thực hiện tư vấn giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi có nhu cầu làm việc, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi là người dân tộc thiểu số;

b) Hỗ trợ thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp với người cao tuổi; hỗ trợ các cơ sở của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý;

c) Hỗ trợ thí điểm mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập;

d) Thực hiện thí điểm theo chỉ đạo của Trung ương về hỗ trợ xây dựng mô hình nhà xã hội ở cộng đồng tại một số địa phương có khả năng và điều kiện để chăm sóc người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà dột, nát.

3. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

a) Duy trì và tiếp tục nhân rộng mô hình câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi; nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ giúp nhau chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng;

b) Tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở cơ sở phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi; phát triển các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia luyện tập, thi đấu. Đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện, tủ sách, hình thành môi trường đọc thân thiện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi,

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện;

đ) Tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người cao tuổi; tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch;

d) Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức vận tải, quản lý các công trình văn hóa thực hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia giao thông, tham quan, du lịch;

e) Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi ở cộng đồng và gia đình; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

4. Phát huy vai trò người cao tuổi

a) Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu học tập, noi theo;

b) Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào già làng, trưởng bản, người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa để xây dựng làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

5. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

Duy trì, phát triển, nâng cấp các công cụ, trang điện tử hỗ trợ người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ hoạt động học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất, kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

6. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

a) Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, thị trấn nơi

nhieu người cao tuổi khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại Hội Người cao tuổi, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương;

b) Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nâng cao năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi;

c) Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thông qua các hoạt động thích hợp.

7. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

a) Tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

b) Xây dựng mô hình phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

c) Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

8. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cộng tác viên trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tập huấn cho gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

9. Tăng cường truyền thông, hợp tác quốc tế về người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số

a) Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tác động đến đời sống vật chất, tinh thần của người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi;

b) Tuyên truyền về chính sách, pháp luật về người cao tuổi; các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội;

c) Tham gia các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi cho gia đình người cao tuổi, cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, công tác xã hội;

d) Tuyên truyền, vận động mọi người dân chủ động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm y tế; tiết kiệm chi tiêu, tích lũy cho tuổi già.

10. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của người cao tuổi

a) Đề xuất chính sách hỗ trợ hoạt động Hội Người cao tuổi các cấp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương;

b) Phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

IV. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Đối tượng thực hiện: Người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi; Hội Người cao tuổi các xã, thị trấn; Hội Người cao tuổi huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi.

2. Phạm vi: Triển khai tại các xã, thị trấn và các cơ quan, ban ngành, hội đoàn thể liên quan trên địa bàn huyện.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2030, chia theo 02 giai đoạn: Từ năm 2022 - 2025 và từ năm 2026 - 2030.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền các quan điểm của Đảng, Luật Người cao tuổi và các chính sách của nhà nước đối với người cao tuổi để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng, xã hội và bản thân người cao tuổi trong các hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Nêu gương người cao tuổi tiêu biểu và những tổ chức, cá nhân hoạt động có hiệu quả trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

2. Tăng cường sự lãnh đạo và trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể nhân dân, Hội Người cao tuổi; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

3. Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện về chính sách, chế độ trợ giúp người cao tuổi; đưa mục tiêu chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và từng thời kỳ của các cấp.

4. Đẩy mạnh xã hội hoá các nguồn lực chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Thực hiện hiệu quả việc huy động nguồn lực tại chỗ, trong nước và quốc tế; lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, xây dựng làng văn hoá; khuyến khích các hoạt động tự nguyện, nhân đạo, chăm sóc người cao tuổi khuyết tật nặng, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa.

5. Động viên, khuyến khích, phát huy vai trò người cao tuổi tích cực

tham gia các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị và ổn định tình hình chính trị ở cơ sở.

6. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách của Nhà nước, quy định của pháp luật đối với người cao tuổi trên địa bàn đảm bảo tính chính xác, kịp thời, công bằng, minh bạch và hiệu quả.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách Trung ương và tỉnh phân bổ cho các địa phương cùng với ngân sách huyện để thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia; các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước.

2. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện; Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi các cấp.

3. Các cơ quan, ban ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công tác chỉ đạo

- Các hoạt động trong Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030 đặt dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ, HĐND và UBND huyện, có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho các cấp, các ngành và phối hợp liên ngành để tổ chức thực hiện kế hoạch với phương châm ngân sách nhà nước kết hợp với xã hội hóa nhằm huy động đa nguồn lực để thực hiện. Hằng năm, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả và định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch.

- Căn cứ Kế hoạch này của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan, Hội người cao tuổi huyện, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030 của cấp mình xong trước ngày 20/4/2022. Trực tiếp chỉ đạo, triển khai thực hiện các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trong các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân để mọi người hiểu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ, các giải pháp của kế hoạch thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Trên cơ sở đó có kế hoạch vận động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của địa phương để nâng cao chất lượng công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trên địa bàn.

2. Phân công trách nhiệm:

2.1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Là cơ quan thường trực về công tác người cao tuổi, tham mưu giúp UBND huyện triển khai thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất hoàn thiện các chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

- Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách trợ giúp và phát huy vai trò của người cao tuổi theo quy định của pháp luật; phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức; khảo sát, đánh giá và thu thập thông tin về người cao tuổi; nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người cao tuổi dựa vào cộng đồng; nhân rộng mô hình cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi; phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội để chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh theo quy định.

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì tham mưu UBND huyện bố trí ngân sách để triển khai thực hiện kế hoạch. Hàng năm trên cơ sở ngân sách được phân bổ Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ kinh phí.

2.3. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa, thể dục, thể thao đối với người cao tuổi; phối hợp với các cơ quan, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của kế hoạch.

2.4. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao

Thực hiện nhiệm vụ truyền thông nâng cao nhận thức về người cao tuổi và ứng phó với vấn đề già hóa dân số; phối hợp với các ngành thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

2.5. Phòng Y tế

Chủ trì xây dựng kế hoạch, chỉ đạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh, phục hồi chức năng cho người cao tuổi; cấp thẻ bảo hiểm y tế; phối hợp với các cơ quan, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của kế hoạch.

2.6. Phòng Nội vụ

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

2.7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo; phối hợp với các cơ quan, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của kế hoạch.

2.8. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; phối hợp với các cơ quan, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của kế hoạch.

2.9. Phòng Tư pháp

Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi; tuyên truyền các chính sách trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi, phối hợp với các cơ quan, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

2.10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này, xây dựng chương trình kế hoạch nhằm cụ thể hóa nội dung hoạt động trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chủ động bố trí kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch trên địa bàn. Định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo theo quy định.

2.11. Đề nghị Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức chính trị-xã hội và các tổ chức liên quan: Trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

2.12. Hội Người cao tuổi huyện

Chủ trì, hướng dẫn triển khai thực hiện hiệu quả việc nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; củng cố, hướng dẫn phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở; triển khai các hoạt động thiết thực, hiệu quả “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam”; cuộc vận động “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi”; đẩy mạnh phong trào “Tuổi cao - Gương sáng”;

Tham gia, phối hợp với các cơ quan, ngành thực hiện Chương trình giám sát việc thực hiện pháp luật đối với người cao tuổi; thực hiện và triển khai nhiệm vụ chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi hiệu quả.

3. Công tác báo cáo

Hằng năm, định kỳ 6 tháng và cuối năm các cơ quan, đơn vị, Hội Người cao tuổi huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch này đến Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, kịp thời phản ánh đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH tỉnh Bắc Giang (b/c);
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- UBMTTQ huyện, các tổ chức CT-XH huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan thuộc UBND huyện;
- Hội Người cao tuổi huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Quốc Hưng